

Buôn Ma Thuột, ngày 26 tháng 03 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO 8**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 27/06/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng điện Vneco 8
- Căn cứ biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 26/03/2021.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO 8
QUYẾT NGHỊ**

Điều 1. Thông qua các báo cáo được trình bày tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

1. Thông qua báo cáo về hoạt động của HĐQT trong năm 2020 và chiến lược phát triển Công ty đến năm 2025;

2. Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2020 của Ban Giám đốc Công ty với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

- Doanh thu và thu nhập: 90.28 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 5.51 tỷ đồng

3. Thông qua phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

- Doanh thu và thu nhập: 141,38 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 2,13 tỷ đồng
- Cổ tức dự kiến: 5%

4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020, kế hoạch kiểm tra, soát xét hoạt động của Công ty năm 2021;

5. Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán với những chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng tài sản: 72.006.566.490 đồng



- Vốn điều lệ: 18.000.000.000 đồng

- Lợi nhuận sau thuế: 5.508.134.050 đồng

Điều 2. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2021 của Công ty:

Bao gồm các đơn vị kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam.
2. Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán Và Tư vấn Chuẩn Việt tại Đà Nẵng;
3. Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Thành phố Hồ Chí Minh tại Đà Nẵng;

ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT chọn một trong ba đơn vị kiểm toán trên để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

Điều 3. Thông qua việc trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký Công ty:

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua Tờ trình về việc trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2020 và mức chi trả thù lao năm 2021 như sau :

1/ Chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký năm 2020 là : 228.000.000 đồng.

2/ Dự kiến mức chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký năm 2021 là : 228.000.000 đồng.

Điều 4: Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh:

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung một số ngành nghề kinh doanh phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty trong thời gian tới và làm thủ tục xin cấp lại giấy đăng ký doanh nghiệp.

Điều 5: Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ công ty:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất chủ trương tăng vốn điều lệ công ty như sau:

- Tăng vốn điều lệ từ 18 tỷ đồng lên 36 tỷ đồng;

- Hình thức phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ: phát hành riêng lẻ, trong đó ưu tiên cho Cổ đông lớn là VNECO, một số đối tác, tổ chức;

- Đại hội đồng cổ đông Công ty uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, lập hồ sơ phát hành cổ phiếu riêng lẻ, lựa chọn thời điểm thích hợp để phát hành, quyết định giá phát hành đảm bảo lợi ích của Cổ đông và của Công ty, phù hợp với các quy định của pháp luật.

- Đại hội đồng cổ đông Công ty uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện toàn bộ các công việc đăng ký phát hành cổ phiếu riêng lẻ với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký niêm yết bổ sung lượng cổ phiếu phát hành thêm với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

Điều 6: Thông qua việc bổ sung người đại diện theo pháp luật:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất việc bổ sung người đại diện pháp luật từ 01 người thành 02 người.

Điều 7: Thông qua việc sửa đổi điều lệ công ty:

442866
CÔNG TY
PHẦN
CÔNG ĐỀ
CO E
HỢT-T

Đại hội đồng cổ đông thông qua Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục sửa đổi Điều lệ với Sở Kế hoạch & Đầu tư.

Điều 8: Thông qua việc sửa đổi Quy chế nội bộ công ty:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi quy chế nội bộ về quản trị công ty phù hợp với tình hình hoạt động của công ty và phù hợp với pháp luật hiện hành.

Điều 9: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất phương án bổ sung phần lợi nhuận lũy kế đến năm 2020 vào nguồn vốn sản xuất kinh doanh năm 2021.

Điều 10: Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này được thông qua toàn văn tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8.

ĐHĐCĐ giao cho Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm tổ chức chi đạo thực hiện toàn bộ nội dung Nghị quyết này đảm bảo lợi ích của các cổ đông, của Công ty và phù hợp với quy định của Pháp luật Nhà nước.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS
- Cổ đông
- UBCK nhà nước
- Sở GD&ĐT Hà Nội
- Lưu Thư ký công ty

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Lê Văn Khôi



BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO 8

Hôm nay, vào lúc 08 giờ ngày 26 tháng 03 năm 2021, tại Trụ sở Công ty, số 10 đường Đào Duy Từ, thành phố Buon Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO8 (VNECO8) đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021.

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

- Thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), Thành viên Ban kiểm soát (BKS) và cổ đông sở hữu, hoặc đại diện sở hữu cổ phần VNECO8 tại thời điểm chốt danh sách ngày 19/02/2021 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

I/ Bầu chủ tọa:

Căn cứ Điều lệ VNECO8, Chủ tịch HDQT làm chủ tọa điều hành cuộc họp.

II/ Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố đủ điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ:

ĐHĐCĐ đã nghe ông Phan Thanh Hoàng - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tại thời điểm khai mạc họp ĐHĐCĐ như sau:

- Tổng số cổ phần VNECO8 đang lưu hành: 1.800.000 cổ phần.
- Tổng số cổ phần VNECO8 có quyền biểu quyết: 1.800.000 cổ phần.
- Tổng số cổ đông của VNECO8: 148 cổ đông
- Tổng số cổ đông được mời tham dự: 148 cổ đông, đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách chốt cổ đông ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.
- Số cổ đông sở hữu hoặc được uỷ quyền tham dự có mặt: 07 cổ đông, đại diện cho 1.121.458 cổ phần, chiếm tỷ lệ 62,3% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ qui định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ VNECO8, ĐHĐCĐ thường niên 2021 VNECO8 đủ điều kiện tiến hành họp.

III/ Bầu thư ký và Ban kiểm phiếu:

1. Thư ký:

Chủ tọa chỉ định thư ký là ông Nguyễn Hữu Đăng.

2. Ban kiểm phiếu:

Sau khi nghe Chủ tọa giới thiệu danh sách dự kiến Ban kiểm phiếu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết tham dự họp đã biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu gồm:

- Ông : Đặng Phương - Trưởng ban
- Ông : Võ Văn Nguyên - Thành viên
- Bà : Phạm Thị Kim Dung - Thành viên

IV/ Thông qua chương trình và Qui chế làm việc tại cuộc họp:

Sau khi nghe Chủ tọa công bố Chương trình và Qui chế làm việc tại cuộc họp, 100% cổ đông có quyền biểu quyết tham dự họp đã biểu quyết thông qua Chương trình và Qui chế làm việc.



V/ Nội dung chính của cuộc họp

1. Báo cáo của HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát:

1.1. ĐHĐCĐ đã nghe ông Nguyễn Công Diệu – Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty đọc Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020, Phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2021 với một số nội dung chính như sau:

- Kết quả hoạt động SXKD năm 2020:

+ Tổng doanh thu và thu nhập khác: 90,28/110,34 tỷ đồng đạt 81,82% kế hoạch;

+ Lợi nhuận sau thuế: 5,51/2,55 tỷ đồng đạt 216,08% kế hoạch;

+ Vốn điều lệ: 18 tỷ đồng;

+ Thu nhập BQ, người/tháng: 8,20/8,00 triệu đồng đạt 102,50% kế hoạch.

- Kế hoạch năm 2021:

+ Tổng doanh thu và thu nhập khác: 166,18 tỷ đồng;

+ Lợi nhuận sau thuế: 3,85 tỷ đồng;

+ Vốn điều lệ: 100 tỷ đồng;

+ Thu nhập BQ, người/tháng: 8,20 triệu đồng.

1.2. ĐHĐCĐ đã nghe ông Lê Văn Khôi - Chủ tịch HĐQT đọc Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và Phương hướng hoạt động năm 2021 với một số nội dung chính như sau:

- Hoạt động của HĐQT năm 2020:

+ Sau khi được ĐHĐCĐ bầu vào HĐQT, HĐQT đã tiến hành họp phiên đầu tiên và bầu các chức danh như sau:

Ông Lê Văn Khôi: Giữ chức danh Chủ tịch;

Ông Nguyễn Công Diệu: Giữ chức danh Thành viên;

Bà Nguyễn Thị Hóa: Giữ chức danh Thành viên.

Trong năm qua, ngoài những cuộc họp định kỳ, HĐQT thường xuyên tổ chức họp trực tuyến qua internet, qua điện thoại phối hợp, kết hợp với các cuộc họp của Ban Giám đốc để chỉ đạo và hỗ trợ cho ban Giám đốc trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh.

- Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2021:

+ Đẩy mạnh hoạt động sản xuất, từng bước đa dạng hóa ngành nghề nhằm giảm thiểu rủi ro trong hoạt động SXKD.

+ Phân đầu đạt tốc độ tăng trưởng:

* Vốn điều lệ tăng từ 18 tỷ đồng lên 100 tỷ đồng;

* Doanh thu tăng trên 15%/năm;

* Lợi nhuận/vốn CSH tăng từ 3% đến 10%/năm.

1.3. ĐHĐCĐ đã nghe ông Võ Quang – Trưởng Ban kiểm soát đọc Báo cáo tình hình hoạt động kiểm soát năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát năm 2021 với một số nội dung chính như sau:

- Về hoạt động kiểm soát năm 2020:

Đã kiểm tra kiểm soát chặt chẽ mọi hoạt động SXKD của công ty, luôn hỗ trợ cho ban điều hành về pháp lý để hoạt động SXKD của công ty đúng theo luật pháp hiện hành. Năm 2020, công ty không hoàn thành chỉ tiêu doanh thu đã đặt ra nhưng đạt vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế TNDN.

- Về kế hoạch hoạt động kiểm soát năm 2021:

Năm 2021, Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ việc thay mặt cổ đông thường xuyên nắm bắt, kiểm soát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị để nắm bắt, đánh giá tình hình hoạt động

của Công ty một cách chính xác và đưa ra các cảnh báo các vấn đề rủi ro tiềm ẩn (nếu có) và có trách nhiệm báo cáo trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông.

1.4. ĐHCĐ đã nghe ông Nguyễn Hữu Đăng – Phụ trách kế toán trình bày tóm tắt Báo cáo Tài chính năm 2020 đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu chính như sau:

	I- CÁC CHỈ TIÊU VỀ TÀI SẢN	31/12/2020 VND	31/12/2019 VND
A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN	60.432.427.824	50.044.837.004
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	4.203.370.719	5.425.885.215
II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	1,200,000,000	1,200,000,000
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	30.292.155.613	22.704.814.631
IV.	Hàng tồn kho	24.723.403.048	20.696.561.753
V.	Tài sản ngắn hạn khác	13.498.444	17.485.405
B.	TÀI SẢN DÀI HẠN	11.574.138.666	9.628.975.070
I.	Các khoản phải thu dài hạn	0	0
II.	Tài sản cố định	9.990.207.783	8.895.514.344
IV.	Tài sản dở dang dài hạn	82.045.872	82.045.872
V.	Tài sản dài hạn khác	1.501.885.011	651.414.854
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	72.006.566.490	59.673.812.074
	II- CÁC CHỈ TIÊU VỀ NGUỒN VỐN		
C.	NỢ PHẢI TRẢ	53.311.232.378	46.486.612.012
I.	Nợ ngắn hạn	52.959.232.378	46.070.612.012
II.	Nợ dài hạn	352.000.000	416.000.000
D.	VỐN CHỦ SỞ HỮU	18.695.334.112	13.187.200.062
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	18,000,000,000	18,000,000,000
2.	Quỹ đầu tư phát triển	509,956,126	509,956,126
3.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	185.377.986	-5.322.756.064
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	72.006.566.490	59.673.812.074

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Xây Dựng Điện VNECO 8 tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Các nội dung trình bày tại cuộc họp:

2.1. Ông Võ Quang trình bày tờ trình:

Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2021:

Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán độc lập có tên sau đây để thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021 và thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021, cụ thể:

1- Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam.

- 2- Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán Và Tư vấn Chuẩn Việt tại Đà Nẵng;
 3- Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Thành phố Hồ Chí Minh tại Đà Nẵng;

Các đơn vị kiểm toán nêu trên có đầy đủ năng lực, uy tín và kinh nghiệm, có cấp phép hoạt động hành nghề hợp pháp và được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty đại chúng niêm yết.

2.2. Ông Lê Văn Khôi trình bày tờ trình:

Tờ trình báo cáo kết quả chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2020 và dự kiến mức thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký năm 2021:

- * Tổng chi thù lao thực tế năm 2020 là 228.000.000 đồng;
- * Mức thù lao cho Thành viên HĐQT, BKS, Thư ký năm 2021 :
 - Chủ tịch HĐQT: 4.000.000 đ/tháng
 - Thành viên HĐQT: 3.000.000 đ/người/tháng
 - Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000 đ/tháng
 - Thành viên BKS: 2.000.000 đ/người/tháng
 - Thư ký: 2.000.000 đ/tháng

Tổng cộng dự kiến chi trả thù lao trong năm 2021 là 228.000.000đồng.

Thời gian thực hiện từ tháng 3/2021 đến khi Đại hội cổ đông có quyết định khác.

2.3. Ông Nguyễn Công Diệu trình bày các tờ trình:

2.3.1. Tờ trình xin bổ sung một số ngành nghề kinh doanh:

1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh để phù hợp với định hướng chiến lược phát triển của Công ty trong năm 2021 và những năm tiếp theo với một số ngành nghề kinh doanh như sau:

Stt	Tên ngành nghề kinh doanh bổ sung	Lý do bổ sung	Mã ngành
1	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	Theo chiến lược phát triển của Công ty	4322
2	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác		4329
3	Bán buôn kim loại và quặng kim loại		4662
4	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu		4669

2. Ngành nghề sau đăng ký kinh doanh:

Stt	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ghi chú
1	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Xây lắp các công trình điện, nguồn điện, hệ thống lưới điện và trạm biến áp điện đến 500kV	4221	(Chính)
2	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222	
3	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223	
4	Xây dựng công trình công ích khác	4229	
5	Sản xuất điện	3511	
6	Truyền tải và phân phối điện	3512	
7	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất cột điện bê tông ly tâm dự ứng lực, các	2395	

Stt	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ghi chú
	sản phẩm bê tông đúc sẵn		
8	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659	
9	Xây dựng nhà để ở	4101	
10	Xây dựng nhà không để ở	4102	
11	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299	
12	Xây dựng công trình đường bộ	4212	
13	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592	
14	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933	
15	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810	
16	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559	
17	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663	
18	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810	
19	Cho thuê xe có động cơ	7710	
20	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210	
21	Cơ sở lưu trú khác	5590	
22	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội)	6499	
23	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513	
24	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530	
25	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110	
26	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322	
27	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329	
28	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662	
29	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669	

Đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động thực hiện các thủ tục bổ sung ngành nghề kinh doanh trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Đắk Lắk.

2.3.2. Tờ trình xin chủ trương tăng vốn điều lệ công ty:

Xin chủ trương phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ công ty trong năm 2021;

Hình thức tăng vốn : Phát hành riêng lẻ theo phương án đính kèm.

2.3.3. Tờ trình xin bổ sung Người đại diện theo pháp luật:

1. Bổ sung thêm Người đại diện theo pháp luật của Công ty từ 01 người đại diện thành 02 người đại diện (Chủ tịch HĐQT và Giám đốc) để linh hoạt hơn trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh.

2. Đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT tiến hành thực hiện việc sửa đổi bổ sung Điều lệ về Người đại diện theo pháp luật của công ty; ký kết các văn bản với các cá nhân được bổ nhiệm; làm thủ tục cần thiết để đăng ký và báo cáo việc thay đổi số lượng người đại diện với các cơ quan quản lý theo quy định.

2.3.4. Tờ trình sửa đổi Điều lệ, thông qua Điều lệ đã sửa đổi theo Điều lệ mẫu:

Nhằm đảm bảo thực hiện đúng các quy định pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Điều lệ công ty đã được sửa đổi theo Điều lệ mẫu tại Phụ lục số I - Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính.

2.4. Ông Nguyễn Hữu Đăng trình bày các tờ trình:

2.4.1. Tờ trình xin sửa đổi Quy chế nội bộ Công ty:

Nhằm đảm bảo thực hiện đúng các quy định pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty theo mẫu Quy chế nội bộ về quản trị công ty tại Phụ lục số II - Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính.

2.4.2. Tờ trình đề xuất phương án phân phối lợi nhuận:

Lợi nhuận lũy kế đến cuối năm 2020 là 185.377.986 đồng, đề nghị ĐHCĐ chấp thuận phương án không phân phối phần lợi nhuận này để tập trung vào nguồn lực tài chính cho kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

3. Thảo luận và thông qua các báo cáo, tờ trình:

3.1. Ông Lê Văn Khôi, đại diện cho Cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam (Viết tắt là VNECO, nắm giữ 55,93% số cổ phần có quyền biểu quyết), xin có ý kiến đề nghị điều chỉnh việc tăng vốn điều lệ, kế hoạch SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD các năm tiếp theo như sau:

Về tăng vốn điều lệ:

- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét chi tăng vốn điều lệ từ 18 tỷ đồng lên 36 tỷ đồng, hình thức phát hành là phát hành riêng lẻ, trong đó ưu tiên cho Cổ đông lớn là VNECO và một số đối tác, tổ chức;

- Phương án tăng vốn: đề nghị Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty xem xét, hiệu chỉnh lại một số điểm cho phù hợp với quy định của Luật chứng khoán và các quy định của pháp luật hiện hành;

- Cổ tức năm 2021 là 5%

3.2. Ông Nguyễn Công Diệu (nắm giữ 14,41% số cổ phần biểu quyết)

- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, lập hồ sơ phát hành cổ phiếu riêng lẻ, lựa chọn thời điểm thích hợp để phát hành, quyết định giá phát hành đảm bảo lợi ích của Cổ đông và của Công ty, phù hợp với các quy định của Luật chứng khoán và các quy định của pháp luật hiện hành.

Về các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh từ năm 2021 đến năm 2025:

+ Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận:

TT	Chi tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Tổng doanh thu	Tỷ đ	141,38	150,20	157,47	165,23	173,54
1.1	Xây lắp, SX công nghiệp, Khác		111,39	117,20	121,17	125,30	129,61
1.2	Thương mại		30,00	33,00	36,30	39,93	43,92
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	2,13	5,60	6,89	8,65	9,39
3	Vốn điều lệ	Tỷ đ	36,00	36,00	36,00	36,00	36,00

4. Biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình tại cuộc họp:

Ông Lê Văn Khôi - Chủ tọa cuộc họp lấy ý kiến của cổ đông bằng phiếu biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình sau:

4.1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và Kế hoạch năm 2021.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.121.458 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %; Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%; Có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%.

4.2. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và Kế hoạch SXKD năm 2021:

* Kết quả SXKD năm 2020:

- Vốn điều lệ: 18,00 tỷ đồng
- Doanh thu và thu nhập: 90,28 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 5.51 tỷ đồng

* Kế hoạch SXKD năm 2021 - 2025:

- Các chỉ tiêu chủ yếu:

TT	Chi tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Tổng doanh thu	Tỷ đ	141,38	150,20	157,47	165,23	173,54
1.1	Xây lắp, SX công nghiệp, Khác		111,39	117,20	121,17	125,30	129,61
1.2	Thương mại		30,00	33,00	36,30	39,93	43,92
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	2,13	5,60	6,89	8,65	9,39
3	Vốn điều lệ	Tỷ đ	36,00	36,00	36,00	36,00	36,00

- Cổ tức năm 2021 : 5%

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.121.458 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %; Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%; Có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%.

4.3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.121.458 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %; Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%; Có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%.

4.4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.121.458 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %; Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%; Có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%.

4.5. Thông qua việc chọn đơn vị thực hiện kiểm toán các BCTC năm 2021.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.121.458 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %; Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%; Có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%.

4.6. Thông qua việc chi trả thù lao năm 2020 và mức thù lao cho Thành viên HĐQT, BKS, Thư ký năm 2021.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.121.458 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %; Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%; Có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%.

4.7. Thông qua tờ trình xin bổ sung một số ngành nghề kinh doanh.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.121.458 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %; Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%; Có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%.

4.8. Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ Công ty theo phương án sau:

- Đại hội đồng cổ đông thống nhất phương án tăng vốn điều lệ từ 18 tỷ đồng lên 36 tỷ đồng, hình thức phát hành là phát hành riêng lẻ, trong đó ưu tiên cho Cổ đông lớn là VNECO và một số đối tác, tổ chức;

- Đại hội đồng cổ đông Công ty uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, lập hồ sơ phát hành cổ phiếu riêng lẻ, lựa chọn thời điểm thích hợp để phát hành, quyết định giá phát hành đảm bảo lợi ích của Cổ đông và của Công ty, phù hợp với các quy định của Luật chứng khoán và các quy định của pháp luật hiện hành.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.121.458 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100%; Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%; Có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%.

4.9. Thông qua tờ trình xin bổ sung người đại diện theo pháp luật.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.121.458 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100%; Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%; Có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%.

4.10. Thông qua dự thảo Điều lệ sửa đổi theo Điều lệ mẫu.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.121.458 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100%; Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%; Có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%.

4.11. Thông qua tờ trình xin sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.121.458 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100%; Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%; Có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%.

4.12. Thông qua tờ trình đề xuất Phương án phân phối lợi nhuận.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.121.458 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100%; Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%; Có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%.

5. Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ và Biên bản họp ĐHĐCĐ:

- Ông Nguyễn Hữu Đăng - Thư ký cuộc họp, trình bày dự thảo Nghị quyết của ĐHĐCĐ Công ty VNECO 8 năm 2021;

- Ông Lê Văn Khôi – Chủ tọa, lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.121.458 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100%; Không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%; Có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỉ lệ 0%.

Biên bản này được lập xong vào lúc 11 giờ ngày 26/3/2021, ngay sau khi kết thúc cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của VNECO8.

Biên bản này được đọc trước toàn thể ĐHĐCĐ và đã được biểu quyết thông qua với 100% cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông có mặt tại cuộc họp.

Biên bản này được lập thành 05 bản có giá trị pháp lý như nhau; 01 bản gửi Ủy ban chứng khoán Nhà nước; 01 bản gửi Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội; 03 bản lưu tại trụ sở VNECO8 và đăng trên Website Công ty.

THƯ KÝ



Nguyễn Hữu Đăng



Lê Văn Khôi

Buôn Ma Thuột, ngày 26 tháng 03 năm 2021

PHƯƠNG ÁN

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ TỪ 18 TỶ ĐỒNG LÊN 36 TỶ ĐỒNG, ĐĂNG KÝ- NIÊM YẾT BỔ SUNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO 8

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần XD Điện VNECO 8.

I. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ LÊN 36 TỶ ĐỒNG

Trong những năm vừa qua, Công ty CP XD Điện VNECO 8 đã không ngừng mở rộng thi công các công trình xây dựng điện có giá trị vừa và nhỏ trên địa bàn các tỉnh Miền Nam, Miền Trung – Tây Nguyên; qua đó đem lại doanh thu khả quan cho Công ty; doanh thu hàng năm có sự tăng trưởng tốt. Năm 2020 doanh thu đạt 90,2 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 5,5 tỷ đồng.

Ngày nay, tình hình cạnh tranh trong lĩnh vực thi công các công trình điện ngày càng gay gắt, đòi hỏi các Công ty có sự tái cấu trúc chính mình để tồn tại và phát triển. Là Công ty duy nhất hoạt động trong lĩnh vực xây lắp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán (HNX); Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO 8 đã hội đủ các yếu tố để tạo nên sự bứt phá trong thời gian tới; để làm được điều này, nhiệm vụ hàng đầu đối với Công ty là tăng nguồn vốn chủ sở hữu để nắm lấy các cơ hội kinh doanh, cụ thể như sau:

Nhờ đạt được kết quả kinh doanh tốt trong năm qua, cùng với việc đã thi công nhiều công trình có chất lượng được các chủ đầu tư đánh giá cao, giai đoạn hiện tại Công ty đã có cơ hội ký kết được các hợp đồng thi công giá trị lớn. Tuy nhiên do hạn chế về nguồn vốn thi công dẫn đến Công ty chỉ có thể đấu thầu các công trình vừa và nhỏ, việc đấu thầu cũng như đảm nhận thi công các công trình có giá trị từ 50 tỷ đồng trở lên là tương đối khó. Năm vừa qua, với doanh thu 90,2 tỷ trong khi đã sử dụng hết các nguồn tài chính như: Nguồn tạm ứng 20% giá trị từ các công trình, nguồn vốn vay tại các Ngân hàng thương mại 20 tỷ đồng và tích cực trong công tác nghiệm thu thu hồi vốn nhanh nhưng Công ty vẫn luôn luôn nằm trong tình trạng thiếu hụt vốn trầm trọng. Đòi hỏi đối với Công ty vào lúc này là nâng cao năng lực máy móc thiết bị, năng lực tài chính để đảm bảo trúng thầu và thi công các công trình có quy mô lớn trong thời gian tới.

Với việc giữ nguyên quy mô như hiện tại, tốc độ tăng trưởng doanh thu hàng năm của Công ty chưa cao và trong dài hạn sẽ không đạt được sự mở rộng đáng kể.



Việc tăng vốn giúp tăng khả năng ký kết các hợp đồng thi công lớn có thể tạo cho doanh thu, lợi nhuận Công ty có sự tăng trưởng mạnh. Doanh thu các năm sau có thể cao hơn từ 50% - 100% so với doanh thu các năm hiện tại. Giúp tăng khả năng cạnh tranh của Công ty trên thị trường. Đưa Công ty trở thành một trong những nhà thầu thi công hàng đầu.

Tổng Công ty CP Xây dựng Điện Việt Nam là công ty mẹ của VNECO 8 đang có chiến lược xây dựng mô hình các công ty con là hạt nhân chiến lược của Tổng Công ty tại các thị trường trọng điểm. Trong thời gian tới VNECO 8 được định hướng sẽ trở thành Công ty chủ lực tại địa bàn Miền Nam, Miền Trung – Tây Nguyên của Tổng Công ty CP Xây dựng Điện Việt Nam với khả năng quản lý, thi công nhiều công trình lớn, có độ phức tạp cao, đòi hỏi nguồn vốn lớn.

Để thực hiện mục tiêu chiến lược xây dựng phát triển Công ty Cổ phần XD Điện VNECO 8 trở thành một Công ty xây lắp có năng lực tài chính mạnh, trở thành nhà thầu có uy tín và thương hiệu trên thị trường, có thể cạnh tranh được với các nhà thầu trong nước và quốc tế. Công ty đã định hướng xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021 và những năm tới nhằm nâng cao năng lực cho hoạt động xây lắp điện, sản xuất công nghiệp, mở rộng thêm ngành nghề kinh doanh. Do vậy, nhu cầu tăng vốn điều lệ đối với công ty là hết sức cần thiết.

Chính vì vậy, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua những nội dung sau:

II. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ LÊN 36 TỶ ĐỒNG

1. Mục đích phát hành: Bổ sung nguồn vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh, cho phép Công ty mở rộng hoạt động sản xuất, giúp Công ty giảm bớt việc phụ thuộc vào nguồn vốn vay, có đủ năng lực tài chính để đầu tư mua sắm và đại tu sửa chữa máy móc, thiết bị, nâng cao năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu khách hàng.

2. Phương án phát hành:

- 2.1. Tên cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu Công ty CP Xây dựng điện VNECO 8
- 2.2. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
- 2.3. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)
- 2.4. Số lượng phát hành : Tối đa 1.800.000 cổ phần
- 2.5. Tổng giá trị phát hành : Tối đa 18.000.000.000 đồng (theo mệnh giá)
- 2.6. Hình thức phát hành : Chào bán chứng khoán riêng lẻ cho nhà đầu tư.

- 2.7. Số lượng nhà đầu tư của đợt phát hành : Dưới 100 nhà đầu tư.
ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định số lượng nhà đầu tư để chào bán.
- 2.8. Đối tượng phát hành : Tổng Công ty cổ phần Xây dựng điện Việt Nam, các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại Điều 11 và Điều 31 của luật chứng khoán 2019.
ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp chào bán.
- 2.9. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư : Những nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp có tiềm lực tài chính, có năng lực liên quan đến lĩnh vực hoạt động của VNECO 8 và hỗ trợ hoạt động SXKD cho VNECO 8 trong thời gian tới.
- 2.10. Giá phát hành : Giá phát hành được xác định trên cơ sở so sánh với giá trị sổ sách và giá thị trường khi thực hiện phát hành. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định giá phát hành chi tiết tại thời điểm phát hành đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông và cho Công ty.
- 2.11. Thời gian chào bán dự kiến : Ngay sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp giấy chứng nhận chào bán chứng khoán riêng lẻ theo quy định.
- 2.12. Hạn chế chuyển nhượng : Số lượng cổ phiếu phát hành thêm của đợt phát hành riêng lẻ sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm.
- 2.13. Đảm bảo đợt phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài : Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định.
- 2.14. Lưu ký và Niêm yết cổ phiếu : Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật.
- 2.15. Phương án huy động vốn trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến : Trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ cân nhắc điều chỉnh nguồn vốn và huy động nguồn vốn vay để bổ sung.



2.16. Điều kiện hủy bỏ đợt phát hành : Nếu số lượng cổ phiếu đăng ký mua chỉ đạt dưới 50% số lượng cổ phần phát hành thì Công ty sẽ hủy bỏ đợt phát hành này.

Nếu số lượng cổ phiếu đăng ký mua đạt từ 50% đến 100% số cổ phần dự kiến phát hành, đợt chào bán vẫn được thực hiện. Công ty sẽ huy động phần vốn còn thiếu từ vốn vay để triển khai đầu tư.

3. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán:

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán được sử dụng vào các phương án sau:

Dự kiến kế hoạch sử dụng vốn tăng thêm như sau :

3.1. Bổ sung vốn lưu động để thi công xây lắp những công trình, sản xuất công nghiệp và vốn cho lĩnh vực thương mại với giá trị tương đương 15,5 tỷ đồng

3.2. Đầu tư mua sắm dụng cụ thi công chuyên ngành với giá trị tương đương 01 tỷ đồng.

3.3. Đầu tư thêm 01 dây chuyền quay cột và đại tu sửa chữa thiết bị máy móc tại Nhà máy BTLT Đăk Nông với giá trị tương đương 1,5 tỷ đồng;

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế của Công ty trong từng giai đoạn để cân đối và giải ngân số tiền thu được từ đợt chào bán một cách hợp lý và hiệu quả, đảm bảo tối đa hóa lợi ích cho Công ty và các cổ đông.

III. ĐĂNG KÝ LƯU KÝ BỔ SUNG VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG CỔ PHIẾU

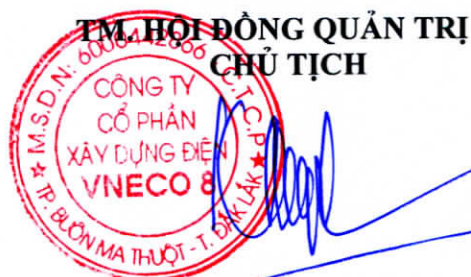
- Số cổ phần chào bán thành công sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội sau khi kết thúc đợt chào bán.

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm và tiến hành các thủ tục để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm.

IV. SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ VÀ ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI GDKKD

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện sửa đổi nội dung tại Điều 6 trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty với số vốn điều lệ và số cổ phần lưu hành tương ứng với số vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành từng giai đoạn phát hành và tiến hành đăng ký thay đổi Giấy đăng ký kinh doanh theo quy định sau khi kết thúc đợt chào bán theo phương án tại nội dung trên.

V. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty thực hiện các công việc khác đảm bảo đợt phát hành thành công.



Lê Văn Khôi

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO 8
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021**

Kính thưa Quý cổ đông!

Trước hết, thay mặt Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO8, tôi xin kính chúc quý Cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Hôm nay, tôi xin báo cáo trước toàn thể cổ đông về tình hình hoạt động quản trị Công ty năm 2020 và kế hoạch năm 2021 với một số nội dung như sau.

PHẦN I

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020

1. Công tác tổ chức nhân sự :

Năm 2020 Hội đồng quản trị (HĐQT) đã tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và các cuộc họp định kỳ khác, ngoài các cuộc họp chính trực tiếp còn có các cuộc họp trực tuyến qua internet, qua điện thoại phối hợp, kết hợp với các cuộc họp của Ban giám đốc Công ty để chỉ đạo và hỗ trợ cho Ban Giám đốc trong công tác điều hành sản xuất.

Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 22 tháng 05 năm 2020 bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát họp phiên đầu tiên cùng ngày bầu các chức danh như sau :

a. Hội đồng quản trị:

- | | |
|-------------------------|----------------------|
| 1. Ông Lê Văn Khôi | Chức vụ : Chủ tịch |
| 2. Ông Nguyễn Công Diệu | Chức vụ : Thành viên |
| 3. Bà Nguyễn Thị Hóa | Chức vụ : Thành viên |

b. Ban kiểm soát:

- | | |
|-----------------------------|----------------------|
| 1. Ông Võ Quang | Chức vụ : Trưởng ban |
| 2. Ông Trần Ngọc Bái | Chức vụ : Thành viên |
| 3. Bà Nguyễn Thị Bích Hường | Chức vụ : Thành viên |

- Tại phiên họp đầu tiên HĐQT thống nhất bổ nhiệm lại các chức danh quản lý Công ty như sau:

- | | |
|-------------------------|------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Công Diệu | Chức vụ : Giám đốc |
| 2. Ông Đỗ Chiến Thắng | Chức vụ : Phó Giám đốc |

3. Ông Đặng Phương

Chức vụ : Phó Giám đốc

4. Ông Nguyễn Tráng Sỹ

Chức vụ : Kế toán trưởng

- Ngày 15 tháng 06 năm 2020 HĐQT thống nhất miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng đối với ông Nguyễn Tráng Sỹ (có nguyện vọng chuyển về nơi ở mới) kể từ ngày 30/06/2020.

- Ngày 19 tháng 06 năm 2020 Giám đốc Công ty có quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Hữu Đăng giữ chức vụ Phụ trách kế toán công ty kể từ ngày 30/06/2020.

2. Công tác sản xuất kinh doanh:

Năm 2020 cũng là năm còn có nhiều khó khăn thách thức, sự cạnh tranh khốc liệt trong công tác tìm kiếm việc làm, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, vướng mắc về lịch cắt điện để thi công ... đặc biệt là đại dịch covid - 19 và thời tiết bất lợi đã làm ảnh hưởng lớn đến hoạt động SXKD của Công ty. Tuy vậy, năm vừa qua với sự nắm bắt tình hình từng thời điểm và sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, Ban Giám đốc cùng với quyết tâm của tập thể gắn kết chúng ta đã hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra.

Một số chỉ tiêu chủ yếu đạt được trong năm qua như sau :

- Doanh thu và thu nhập: 90,28 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế : 5,51 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân : 8,20 triệu đồng/ người/ tháng.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

I. Kế hoạch hạt đông SXKD trong năm 2021:

1. Năm 2021, với khối lượng công việc đã ký hợp đồng là rất lớn do đó cần bổ sung thêm lực lượng lao động, máy móc, công cụ dụng cụ chuyên ngành để đảm bảo thi công hoàn thành đúng tiến độ.

2. Củng cố, nâng cao các quy trình quản lý về an toàn, chất lượng, thanh quyết toán công trình, thực hành tiết kiệm giảm thiểu chi phí để hoạt động SXKD đạt kết quả cao.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu của năm 2021:

- Vốn điều lệ: 100.00 tỷ đồng;
- Doanh thu và thu nhập: 166,18 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 3,85 tỷ đồng;
- Thu nhập bình quân: 8,20 triệu đồng/người/tháng;

II Một số nội dung về quản trị công ty:

Thực hiện kế hoạch giai đoạn 2021- 2025 trong điều kiện nền kinh trong nước đang được ổn định và phát triển ảnh hưởng tích cực đến hoạt động SXKD của Công ty.

Đồng thời, đây cũng là giai đoạn cần thiết để cấu trúc lại Công ty phát triển lên một tầm cao mới. Với tinh thần đó, HĐQT đặt ra các mục tiêu nhiệm vụ và giải pháp trong thời gian tới như sau:

1. Mục tiêu nhiệm vụ:

Phấn đấu đến năm 2025, Công ty sẽ là một trong những Công ty mạnh nhất trong tổ hợp VNECO, có uy tín trong ngành điện, tự thân tham gia vào các công trình đường dây có cấp điện áp đến 220kV có giá trị và quy mô lớn; tham gia vào các lĩnh vực mới như : Đầu tư và thi công các dự án điện gió, điện năng lượng mặt trời, thi công cáp ngầm... và tiếp tục chiếm thị phần lớn trong lĩnh vực cung cấp cột BTLT và các sản phẩm bê tông khác trong khu vực, từng bước đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh để phát triển Công ty ngày một lớn mạnh và bền vững.

2. Các giải pháp:

2.1. Định hướng đầu tư và phát triển:

- Tập trung củng cố phát triển mặt hàng truyền thống của Công ty, nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường.

- Tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị, mở rộng thị trường, phát triển sản phẩm với trình độ kỹ thuật và công nghệ ngày càng cao.

- Nghiên cứu thị trường để đầu tư một số dự án về năng lượng tái tạo phù hợp tại các khu đất mà Công ty đang có quyền sử dụng và một số địa điểm khác.

- Có kế hoạch tăng vốn điều lệ nhằm đáp ứng triển khai các dự án có hiệu quả.

- Mở rộng ngành nghề kinh doanh phát triển Công ty theo hướng lâu dài và bền vững.

- Phấn đấu tốc độ tăng trưởng:

+ Vốn điều lệ : Từ 18 lên **100** tỷ đồng;

+ Doanh thu : Trên 15% /năm;

+ Lợi nhuận/vốn CSH: Từ 03% - 10%/năm.

2.2. Công tác điều hành và quản trị Công ty:

- HĐQT đặt yêu cầu và giám sát chặt chẽ quá trình điều hành hoạt động theo kế hoạch đã được ĐHCĐ và HĐQT phê duyệt, phải tìm mọi biện pháp nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất.

- Tăng cường phối hợp trong quá trình hoạt động cùng với Ban kiểm soát để phát hiện sớm các bất cập, có biện pháp xử lý kịp thời, hạn chế rủi ro trong hoạt động.

- Từng bước tái cấu trúc bộ máy tổ chức Công ty có hiệu quả phù hợp với xu hướng phát triển trong giai đoạn mới.

- Tăng số lượng Người đại diện theo pháp luật của Công ty lên 2 Người đại diện để linh hoạt trong công tác điều hành.

- Sửa đổi Điều lệ, sửa đổi các quy chế quy định của Công ty phù hợp với luật pháp hiện hành.

2.3. Công tác sử dụng vốn:

- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn; thu hút vốn đầu tư nhằm tạo nguồn vốn để thực hiện các dự án phục vụ sản xuất kinh doanh như : phát hành thêm cổ phiếu huy động vốn xã hội, liên doanh liên kết bằng vốn đầu tư của các doanh nghiệp trong và ngoài tổ hợp...

- Tăng cường công tác về quản trị tài chính, báo cáo định kỳ với các nội dung thông tin minh bạch, chính xác.

- Tiết kiệm trong chi tiêu, tối ưu hóa hiệu quả chi phí.

2.4. Các công tác khác:

- Tăng cường dân chủ thông qua tất cả các kênh chính quyền, tổ chức Đảng, công đoàn, đoàn thanh niên, phụ nữ để xây dựng Công ty đoàn kết, thống nhất; xây dựng văn hóa doanh nghiệp; xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, vì mục tiêu phát triển doanh nghiệp và con người trong xã hội mới.

- Thường xuyên chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động; coi trọng công tác thi đua khen thưởng với ý nghĩa là động lực quan trọng trong quá trình cống hiến và sáng tạo của mỗi con người trong tập thể Công ty.

Trên đây là báo cáo về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch phát triển Công ty thời gian tới.

Một lần nữa, thay mặt Hội đồng Quản trị, Tôi kính chúc cuộc họp ĐHĐCĐ thành công tốt đẹp, chúc Quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LÊ VĂN KHÔI

Buôn Ma Thuột, ngày 26 tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2020 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2021

PHẦN THỨ NHẤT:

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

I. Một số kết quả đạt được trong năm 2020:

1. Tổ chức thi công các công trình điện:

- Khối lượng công việc chuyển tiếp từ năm 2019 sang là hơn 80 **tỷ đồng**, tiếp tục ký hợp đồng với Tổng Công ty và đã **trúng thầu 07 công** trình lớn nhỏ khác với giá trị gần 75 tỷ đồng tạo điều kiện cho các tổ, đội có đủ việc làm trong năm 2020 (*Theo phụ lục 02 đính kèm*).

- Công tác điều hành quản lý sản xuất được chú trọng hơn, từ đó tiến độ được đẩy nhanh, chất lượng công trình được kiểm tra chặt chẽ.

- Đã hoàn thành đưa vào đóng điện 09 công trình lớn nhỏ (*Theo phụ lục 03 đính kèm*).

2. Một số chỉ tiêu cơ bản thực hiện năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ TH/KH
1	Tổng doanh thu, thu nhập khác	Tỷ đ	110,34	90,28	81,82%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	2,55	5,51	216,08%
3	Vốn điều lệ	Tỷ đ	18,00	18,00	100,00%
4	Thu nhập bình quân/người/tháng	Tr. đ	8,00	8,20	102,50%

Trong năm 2020 hoạt động sản xuất kinh doanh đạt kết quả tốt, mặc dù chỉ tiêu doanh thu chưa đạt kế hoạch đề ra song lợi nhuận đạt cao so với kế hoạch. Kết quả tốt là do năm qua một số công trình trọng điểm đã thi công hoàn thành với khối lượng lớn, các công trình trúng thầu trong năm có đơn giá tốt, ít vướng đền bù thi công nhanh giảm thiểu chi phí tỷ suất lợi nhuận tăng cao.

Đặc biệt những công trình như :

- Công trình 110kV Lương Sơn – Hòa Thắng – Mũi Né
- TBA110kV Jang Pong và ĐZ đầu nối.

- Nâng độ cao pha đất ĐZ 500kV Đăk Nông – Cầu Bông....

II. Đánh giá công tác các mặt điều hành:

Nhìn chung năm 2020 là một năm hoạt động SXKD của Công ty đạt kết quả cao bù đắp được phần lỗ những năm trước để lại, đã thi công hoàn thành đóng điện được nhiều công trình cấp bách theo tiến độ yêu cầu của Chủ đầu tư, đảm bảo có đủ việc làm để giữ được nguồn nhân lực gắn bó lâu dài với Công ty tạo cho Công ty có thêm năng lực cần thiết để tham gia đấu thầu những công trình lớn trong thời gian tới.

1. Công tác thị trường tìm kiếm việc làm:

Năm vừa qua, Công ty đã thực hiện khá tốt công tác điều hành SXKD, sản lượng đem lại ngày càng cao, chất lượng và tiến độ công trình luôn đáp ứng yêu cầu của các Chủ đầu tư, tạo niềm tin tốt đối với các Chủ đầu tư và Tổng Công ty. Đã tích cực tham gia đấu thầu và trúng thầu một số công trình có giá trị (*Theo phụ lục 02 đính kèm*).

Bên cạnh đó, Công ty chủ động trong việc tiếp cận các khách hàng nên trong năm đã ký một số hợp đồng sản xuất cột BTLT có tổng giá trị gần 8 tỷ đồng.

2. Công tác quản lý chất lượng, tiến độ thi công:

Năm 2020 tiếp tục thực hiện các quy trình, quy phạm về quản lý chất lượng công trình, kiểm soát quá trình thi công từng hạng mục công việc của Tổng Công ty và của Công ty ban hành nên chất lượng công trình không ngừng được nâng cao có uy tín với Tổng Công ty và các Chủ đầu tư. Tiến độ thi công được kiểm soát tốt nên nhiều công trình đóng điện đúng tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư được Chủ đầu tư đánh giá cao về chất lượng và tiến độ công trình.

Công tác nghiệm thu khối lượng được theo dõi cập nhật thường xuyên, đơn đốc tổ chức nghiệm thu, thanh quyết toán công trình cũng được đáp ứng kịp thời.

3. Công tác Tài chính - Kế toán:

Công ty luôn thực hiện tốt, nghiêm túc công tác quản trị tài chính, lập báo cáo tài chính theo luật định. Báo cáo tài chính hàng quý, bán niên và cả năm được lập, kiểm toán và công bố thông tin đầy đủ với UBCK Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, các cơ quan quản lý khác và Công ty mẹ,...

Trong năm 2020, Công ty đã thực hiện 2 cuộc kiểm toán độc lập bao gồm kiểm toán bán niên và kiểm toán năm. Các cuộc kiểm toán đều đáp ứng đầy đủ số liệu, đảm bảo cho các kết luận được ban hành chính xác thực trạng tài chính của đơn vị

4. Công tác đầu tư xây dựng:

- Để tăng cường năng lực phục vụ thi công các công trình, trong năm công ty đã mua sắm bổ sung một số dụng cụ thi công như : Cáp môi, cáp lấy độ võng, cáp tăng hãm cột, bộ đàm... sửa chữa máy móc thiết bị, mua sắm một số dụng cụ phục vụ văn phòng. Đặc biệt trong năm qua, nhờ sự hỗ trợ từ Tổng Công ty, Công ty đã mua 01 bộ kéo rã căng dây có công nghệ cao (công nghệ kéo dây không chạm đất) với giá trị 3,6 tỷ đồng. Trong thời gian tới tiếp tục mua sắm thêm để phục vụ thi công đáp ứng nhu cầu từ các công trình.

5. Công tác tổ chức nhân sự đào tạo:

Thực hiện tốt công tác báo cáo, công bố thông tin và các nội dung khác theo yêu cầu của UBCK, sở GD&ĐT Hà Nội.

Thực hiện tốt nội dung công việc về quản lý lao động - tiền lương đối với Công ty.

Tiếp tục triển khai thực hiện công tác quản trị doanh nghiệp theo định hướng chung của Tổng Công ty.

Công tác đào tạo luôn được quan tâm chú trọng, nhất là công tác kèm cặp, đào tạo tại chỗ, tổ chức tập huấn công tác kỹ thuật an toàn - VSLĐ nâng cao nhận thức trách nhiệm nghĩa vụ đối với đội ngũ công nhân, đào tạo cán bộ chuyên môn nghiệp vụ ở các lĩnh vực như: công tác kế toán, lập dự toán, đấu thầu, quản lý chất lượng công trình, quản lý sử dụng vật tư, thiết bị máy móc... các quy định của Bộ Luật Lao động, Luật quản lý thuế, Luật BHXH... nhằm thực hiện tốt các quy định của pháp luật trong hoạt động SXKD của Công ty.

Theo dõi cập nhật số liệu về tình hình tổ chức; trình độ chuyên môn CBCNV, đội ngũ CNKT kịp thời cho công tác xây dựng hồ sơ năng lực để phục vụ công tác đấu thầu.

Thực hiện tốt công tác BHXH, BHYT, BHTN năm 2020 theo quy định của pháp luật.

Triển khai thực hiện tốt phương án bảo vệ an ninh trật tự, an toàn tại cơ quan Công ty và trên các công trình thi công; triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ Quốc phòng - dân quân tự vệ địa phương năm 2020.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN CÔNG TY NĂM 2021

I. Định hướng:

1. Trên cơ sở định hướng chung trong Tổ hợp VNECO, Công ty VNECO 8 cần phải nỗ lực mạnh mẽ vươn lên để trở thành một thành viên mạnh trong Tổ hợp, có uy tín với các Chủ đầu tư trong lĩnh vực xây lắp và đầu tư nguồn điện. Luôn đem đến cho khách hàng những giải pháp hiệu quả, đóng góp vào sự phát triển bền vững của Tổ hợp và của Công ty. Có sự đăi ngộ tương xứng với sự đóng góp của người lao động, đem lại sự công bằng, tạo cơ hội cho mỗi một cán bộ, nhân viên tập hợp thành một khối gắn kết tạo ra của cải vật chất gia tăng giá trị đầu tư của Cổ đông.

2. Xây dựng năng lực doanh nghiệp đủ sức cạnh tranh trong tình hình mới, tạo lòng tin và có mối quan hệ tốt đối với khách hàng và đối tác, từng bước xây dựng thương hiệu, gia tăng lợi ích cho khách hàng, người lao động và cho Cổ đông.

II. Mục tiêu:

1. Mục tiêu chung :

Mục tiêu phát triển năm 2021 và những năm tiếp theo là từng bước ổn định, tạo đà phát triển tăng trưởng về doanh thu bình quân mỗi năm trên 20%.

Nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo tiến độ và hiệu quả đầu tư cho khách hàng.

Phát triển nguồn nhân lực chiến lược đảm bảo đáp ứng công việc trong giai đoạn mới, quyết tâm phấn đấu trở thành đơn vị mạnh, có đầy đủ năng lực, uy tín trên thị trường trong lĩnh vực năng lượng.

Đầu tư các dự án để mang lại thu nhập ổn định.

2. Mục tiêu cụ thể:

a. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Lĩnh vực xây lắp các công trình đường dây và trạm biến áp, sản xuất cột BTLT vẫn là lĩnh vực chính và là cốt lõi của Công ty trong kế hoạch SXKD năm 2021 và những năm tới, trong đó xác định thị trường chính là các tỉnh miền Trung và miền Nam, đặc biệt là thị trường các tỉnh Tây Nguyên và khu vực lân cận. Từng bước tham gia vào các lĩnh vực mới như thi công các dự án về năng lượng tái tạo, lĩnh vực thương mại...

Một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2021:

- Vốn điều lệ: 100,00 tỷ đồng
- Doanh thu và thu nhập : 166,18 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 3,85 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân: 8,20 triệu đồng/người/tháng

(Chi tiết xem phụ lục 01 đính kèm)

b. Công tác đầu tư :

- Tận dụng vào tài sản hiện có (kể cả nhà và đất) để đầu tư nhằm tối ưu hóa nguồn lực, từng bước đầu tư các dự án năng lượng tái tạo tăng thêm thu nhập cho CBCNV và tăng lợi nhuận cho doanh nghiệp và cho cổ đông, tạo cơ sở để Công ty phát triển bền vững.

- Đầu tư mua máy móc thiết bị, dụng cụ thi công chuyên ngành và sửa chữa, bảo trì bảo dưỡng toàn bộ máy móc hiện có của Công ty. Tiếp tục đăng ký với Tổng Công ty nhập mua thêm một số công cụ dụng cụ chuyên ngành khác có công nghệ cao đáp ứng thi công những nơi có điều kiện khó khăn đảm bảo chất lượng cho các công trình trong thời gian sắp tới (Công nghệ thi công kéo dây không chạm đất).

c. Về cơ cấu tổ chức :

- Từng bước cấu trúc mô hình tổ chức quản lý phù hợp với quy mô của công ty, sắp xếp các phòng ban gắn liền với chức năng nhiệm vụ nhằm thực hiện chuyên môn có chất lượng cao, giảm thiểu chi phí, tăng hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực, đảm bảo khả năng quản lý kinh doanh trong giai đoạn phát triển.

- Có kế hoạch đào tạo, tuyển dụng nhân sự bổ sung vào một số vị trí đang còn thiếu, còn yếu và để cung cấp nhân sự vào các dự án đầu tư đảm bảo phân bổ đúng và đủ nhân lực.

- Tăng cường vai trò quản lý các dự án đầu tư, đảm bảo chất lượng, tiến độ và các yếu tố liên quan khác.

d. Công tác tài chính:

- Tập trung và tăng cường nguồn lực tài chính để nâng cao khả năng hoạt động cho Công ty, tạo ra sức cạnh tranh trên thị trường; đánh giá lại các dự án đầu tư, phân loại, xem xét nguyên nhân những dự án không hiệu quả nhằm đúc rút kinh nghiệm trong quản lý, đấu thầu tham gia dự án.

- Tăng cường quản lý có hiệu quả về công nợ, xem xét các khoản mất khả năng thanh toán, trích lập dự phòng theo nguyên tắc thận trọng.

- rà soát các khoản vay để xem xét tái cơ cấu các khoản vay (giảm lãi, kéo dài kỳ hạn...) hoặc tìm nguồn mới có hạn mức mở rộng, linh hoạt hơn. Đánh giá chặt chẽ nhu cầu sử dụng vốn, phân loại ngắn – dài hạn; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

- Tập trung nghiệm thu thu hồi vốn nhằm giảm lượng tồn kho, cải thiện dòng tiền, tăng khả năng thanh toán.

III. Các giải pháp thực hiện:

1. Về công tác điều hành:

a. Điều hành sản xuất:

- Tập trung chỉ đạo thi công các công trình trọng điểm đảm bảo hoàn thành có chất lượng cao, kịp tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư và của Công ty mẹ giao.

- Mở rộng ngành nghề SXKD trong đó chú trọng gia tăng giá trị sản xuất công nghiệp, nguồn điện, thương mại... trên cơ sở tận dụng lợi thế về hạ tầng kỹ thuật hiện có của Công ty.

- Tăng cường sức cạnh tranh để kiểm soát thị phần cung cấp sản phẩm cốt BTLT của Công ty trong khu vực và từng bước mở rộng thị trường mới; Chú trọng trong công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về mẫu mã, nhãn mác và các quy định về kỹ thuật ... để tăng lòng tin của khách hàng.

- Tạo mối quan hệ tốt với các Chủ đầu tư, giữ mối đoàn kết với các đơn vị trong nội bộ thuộc tổ hợp VNECO, với các đơn vị bạn nhằm tạo thuận lợi trong việc đấu thầu tìm kiếm việc làm và hỗ trợ cho nhau thi công các công trình khi cần thiết.

- Không ngừng nâng cao năng lực đấu thầu, năng lực tiếp thị mở rộng thị trường

b. Cơ chế quản lý điều hành:

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát, đánh giá năng lực CBCNV, củng cố bộ máy quản lý, nhân sự Công ty; thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ cho CBCNV, kiến thức quản trị doanh nghiệp cho đội ngũ cán bộ chủ chốt đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.

- Từng bước tiếp cận, xây dựng chương trình đào tạo, tuyển dụng, sử dụng nhân sự và áp dụng đồng bộ cùng với Tổng Công ty các chương trình quản trị tiên tiến.

2. Về công tác thị trường:

- Tăng cường công tác đấu thầu đối với các chủ đầu tư truyền thống. Bên cạnh đó tìm kiếm các khách hàng mới, tích cực liên danh liên kết tham gia đấu thầu các lĩnh vực mới như cáp ngầm, điện chiếu sáng, điện mặt trời, điện gió, sản xuất công nghiệp...

- Cần tăng cường năng lực kinh nghiệm (xác nhận năng lực kinh nghiệm của Chủ đầu tư), đào tạo đội ngũ nhân sự tiếp thị đấu thầu, am hiểu thị trường, có năng lực chuyên môn đáp ứng.

3. Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng công trình:

- Nhằm tăng cường công tác quản lý kỹ thuật và giám sát chất lượng công trình, bám sát quy trình quản lý chất lượng của Tổng Công ty và của đơn vị về kỹ thuật thi công, an toàn lao động ...; tăng cường công tác nghiệm thu nội bộ giảm thiểu những sai sót do chủ quan gây ra.

- Tích cực cập nhật tiến độ thi công hàng tuần, bố trí cán bộ kỹ thuật phối hợp với các Tổ, Đội chuẩn bị trước hồ sơ nghiệm thu để khi triển khai nghiệm thu sẽ tổ chức nghiệm thu ngoài hiện trường song song với hoàn thiện hồ sơ để rút ngắn thời gian thu hồi vốn.

- Công tác an toàn, bảo hộ lao động phải xem là nhiệm vụ hàng đầu không để xảy ra vi phạm trong quá trình thi công.

- Công tác quản lý vật tư trên các công trình cũng phải được chặt chẽ hơn nhằm giảm tối thiểu thất thoát, đảm bảo vật tư, công cụ dụng cụ cung cấp kịp thời cho các Tổ, Đội thi công.

4. Về công tác tài chính - kế toán:

Cần phối hợp chặt chẽ giữa nghiệm thu, lập phiếu giá và tích cực hơn trong việc tiếp cận, đôn đốc trong việc thu hồi vốn.

Tìm kiếm, sử dụng và cơ cấu lại các nguồn vốn hợp lý nhằm sử dụng được các nguồn vốn ưu đãi hơn, tăng hiệu quả trong các hoạt động tài chính góp phần tăng hiệu quả kinh doanh cho Công ty;

Có kế hoạch tăng vốn điều lệ để tăng khả năng đáp ứng thi công xây lắp các công trình, sản xuất công nghiệp và đầu tư các dự án.

Tiếp tục sửa đổi các Quy định về tài chính phù hợp với điều kiện hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

5. Công tác tổ chức nhân sự:

Căn cứ vào kế hoạch SXKD của Công ty, củng cố lại đội ngũ lao động đủ mạnh để đáp ứng nhu cầu thực hiện công việc.

Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức trong quản trị điều hành trên cơ sở quy định của pháp luật, phù hợp với tổ chức hoạt động của Công ty.

Tuyển dụng, đào tạo và phát triển đội ngũ quản lý, kỹ thuật, kinh doanh đáp ứng yêu cầu chiến lược phát triển công ty.

Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách tiền lương, chế độ BHXH, BHYT, BHTN đối với người lao động, đồng thời đẩy mạnh văn hóa doanh nghiệp nhằm tạo động lực và môi trường làm việc tốt cho cán bộ, nhân viên.

Luôn quan tâm nghiên cứu bổ sung, sửa đổi chính sách tiền lương, thang bảng lương của doanh nghiệp phù hợp với cơ chế thị trường, đảm bảo hài hòa lợi ích của Công ty và người lao động, kịp thời động viên khuyến khích người lao động tận tâm, tận lực ra sức phấn đấu tăng năng suất lao động.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện hoạt động SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021 của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



NGUYỄN CÔNG ĐIỀU

BÁO CÁO

Các chỉ tiêu tài chính và kết quả kinh doanh năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP xây dựng điện VNECO 8

Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và tình hình tài chính của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8 tại thời điểm 31/12/2020, số liệu đã được Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Tp.HCM tại Đà Nẵng (AISC) ban hành ngày /03/2021.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8 trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các chỉ tiêu tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty năm 2020, cụ thể:

I. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH TẠI NGÀY 31/12/2020

1. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020:

	I- CÁC CHỈ TIÊU VỀ TÀI SẢN	31/12/2020 VND	31/12/2019 VND
A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN	60.432.427.824	50.044.837.004
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	4.203.370.719	5.425.885.215
1.	Tiền	4.203.370.719	5.425.885.215
2.	Các khoản tương đương tiền		
II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	1,200,000,000	1,200,000,000
1.	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	1,200,000,000	1,200,000,000
2.	Dự phòng giảm giá C. khoản đầu tư ngắn hạn (*)		
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	30.292.155.613	22.704.814.631
1.	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	14.329.323.340	12.522.103.685
2.	Trả trước cho người bán ngắn hạn	4.390.906.852	989.600.613
3.	Phải thu nội bộ ngắn hạn		
4.	Phải thu theo tiến độ kế hoạch h. đồng xây dựng		
5.	Phải thu ngắn hạn khác	11.865.907.901	9.193.110.333
6.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(293.982.480)	0
7.	Tài sản thiếu chờ xử lý		
IV.	Hàng tồn kho	24.723.403.048	20.696.561.753
1.	Hàng tồn kho	24.723.403.048	20.696.561.753
2.	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		
2.	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		

3.	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		
V.	Tài sản ngắn hạn khác	13.498.444	17.485.405
B.	TÀI SẢN DÀI HẠN	11.574.138.666	9.628.975.070
I.	Các khoản phải thu dài hạn	0	0
1.	Phải thu dài hạn của khách hàng	372,167,609	372,167,609
2.	Trả trước cho người bán dài hạn		
4.	Phải thu nội bộ dài hạn		
5.	Phải thu về cho vay dài hạn		
6.	Phải thu dài hạn khác		
6.	Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	-372,167,609	-372,167,609
II.	Tài sản cố định	9.990.207.783	8.895.514.344
1.	Tài sản cố định hữu hình	8.725.230.783	7.626.787.344
	<i>Nguyên giá</i>	25.929.115.792	22.409.744.548
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	-17.203.885.009	-15.782.957.204
2.	Tài sản cố định thuê tài chính		
3.	Tài sản cố định vô hình	1.264.977.000	1.268.727.000
	<i>Nguyên giá</i>	1.287.477.000	1.287.477.000
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	-22.500.000	-18.750.000
III.	Bất động sản đầu tư		
	<i>Nguyên giá</i>		
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế (*)</i>		
IV.	Tài sản dở dang dài hạn	82.045.872	82.045.872
1.	Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn		
2.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	82.045.872	82.045.872
V.	Tài sản dài hạn khác	1.501.885.011	651.414.854
1.	Chi phí trả trước dài hạn	1.501.885.011	651.414.854
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		72.006.566.490	59.673.812.074
	II- CÁC CHỈ TIÊU VỀ NGUỒN VỐN	31/12/2020	31/12/2019
		VND	VND
C.	NỢ PHẢI TRẢ	53.311.232.378	46.486.612.012
I.	Nợ ngắn hạn	52.959.232.378	46.070.612.012
1.	Phải trả người bán ngắn hạn	11.409.435.301	7.565.686.362
2.	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	3.993.389.409	7.132.108.014
3.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	3.100.489.655	1.346.106.016
4.	Phải trả người lao động	6.320.840.260	6.768.331.326
5.	Chi phí phải trả ngắn hạn	708.995.058	1.272.654.863
9.	Phải trả ngắn hạn khác	3.732.889.997	1.776.140.885

10.	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	23.691.894.484	20.208.286.332
11	Dự phòng phải trả ngắn hạn		
12.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.298.214	1.298.214
II.	Nợ dài hạn	352.000.000	416.000.000
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	352.000.000	416.000.000
D.	VỐN CHỦ SỞ HỮU	18.695.334.112	13.187.200.062
I.	Vốn chủ sở hữu	18.695.334.112	13.187.200.062
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	18,000,000,000	18,000,000,000
	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	18,000,000,000	18,000,000,000
8.	Quỹ đầu tư phát triển	509,956,126	509,956,126
11.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	185.377.986	-5.322.756.064
	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	-5.322.756.064	-2.804.715.803
	- LNST chưa phân phối kỳ này	5.508.134.050	-2.518.040.261
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	72.006.566.490	59.673.812.074

2. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2020:

	III- CÁC CHỈ TIÊU VỀ SXKD	Năm 2020	Năm 2019
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	90.181.513.008	65.312.875.391
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu		
	Chiết khấu thương mại		
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	90.181.513.008	65.312.875.391
4.	Giá vốn hàng bán	76.105.083.690	60.536.828.351
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	14.076.429.318	4.776.047.040
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	90.511.345	84.174.754
7.	Chi phí hoạt động tài chính	2.089.452.654	2.057.911.264
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	2.089.452.654	2.057.911.264
8.	Chi phí bán hàng	807.493.887	413.367.877
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.168.527.383	4.856.885.355
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	6.101.466.739	-2.467.942.702
11.	Thu nhập khác	13.636.364	86.363.636
12.	Chi phí khác	82.888.831	94.569.354
13.	Lợi nhuận khác	-69.252.467	-8.205.718
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	6.032.214.272	-2.476.148.420
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	524.080.222	41.891.841
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	5.508.134.050	-2.518.040.261

18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.060	-1.399
-----	--------------------------	-------	--------

3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2020:

CÁC CHỈ TIÊU	Năm 2020	Năm 2019
I.LƯU CHUYỂN TIỀN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH		
1.Tiền thu từ bán hàng, CCDV và doanh thu khác	93.536.659.031	66.231.590.534
2.Tiền chi trả cho người cung cấp HHDV	-74.591.678.726	-46.111.449.924
3.Tiền chi trả cho người lao động	-21.869.285.746	-13.769.134.489
4.Tiền trả lãi vay	-1.882.919.891	-2.052.943.981
5.Tiền trả thuế Thu nhập doanh nghiệp		
6.Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	4.612.949.603	7.045.582.561
7.Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	-4.427.145.493	-6.540.468.318
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	-4.621.421.222	4.803.176.838
II.LƯU CHUYỂN TIỀN HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		
1.Tiền chi để mua sắm XDTSCĐ và các TS khác	-116.783.182	-967.580.636
2.Tiền chi cho vay, mua CC nợ của đơn vị khác		
3. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	0	80.000.000
4.Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và LN được chia	96.081.756	91.451.969
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	-20.701.426	-796.128.667
III.LƯU CHUYỂN TIỀN HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH		
1.Tiền thu từ đi vay	34.950.000.000	40.549.000.000
2.Tiền chi nợ gốc vay	-31.530.391.848	-42.799.235.513
3.Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho Chủ sở hữu		
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	3.419.608.152	-2.250.235.513
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM	-1.222.514.496	1.756.812.203
Tiền và tương đương tiền đầu năm	5.425.885.215	3.669.073.012
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá quy đổi ngoại tệ		
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM	4.203.370.719	5.425.885.215

4. Các hệ số tài chính năm 2020:

III- CÁC CHỈ TIÊU VỀ HỆ SỐ TÀI CHÍNH	Năm 2020	Năm 2019
A- CÁC HỆ SỐ CƠ CẤU TÀI SẢN - NGUỒN VỐN		
CƠ CẤU TÀI SẢN		
Tài sản ngắn hạn / Tổng số tài sản (%)	83.92	83.86
Tài sản dài hạn / Tổng số tài sản (%)	16.07	16.14
II- CƠ CẤU NGUỒN VỐN		
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn (%)	74.04	77.90
Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn (%)	25.96	22.10

III- KHẢ NĂNG THANH TOÁN		
Hệ số khả năng thanh toán hiện hành TSNH/NNH (lần)	1.14	1.09
Hệ số khả năng thanh toán nhanh TSNH-HTK/NNH (lần)	0.67	0.64
IV- TỶ SUẤT LỢI NHUẬN		
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (%)	7.65	(4.22)
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu (%)	6.11	(3.86)
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Nguồn vốn CSH (%)	41.77	(16.03)

II. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Xây Dựng Điện VNECO 8 tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ Phần Xây Dựng Điện VNECO 8 cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán khác. Kiểm toán viên này đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019.

Trên đây là Báo cáo tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8 năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



The stamp is circular and red, containing the text: "M.S.D.N: 600044286", "CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO 8", and "TP. BUNMA THUOT - T. ĐĂK LĂK". A blue ink signature is written over the stamp.

LÊ VĂN KHÔI

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG HỢP THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Kính thưa: Quý cổ đông!

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8;

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi CN Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP Hồ Chí Minh tại Đà Nẵng (AISC).

Qua công tác kiểm tra hoạt động tại đơn vị, Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông hợp thường niên năm 2021 một số nội dung chính như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2020, Ban kiểm soát tiến hành các hoạt động sau:

- Kiểm tra, rà soát lại Điều lệ, Quy chế, quy trình nội bộ đã ban hành.
- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua năm 2020.
- Tham gia đầy đủ các buổi họp thường kỳ của Hội đồng quản trị, kiểm tra giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc công ty.
- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các Quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.
- Xem xét báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính bán niên và năm của Công ty. Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót về kế toán, báo cáo tài chính.
- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.

II. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc:

1. Tình hình tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020, Hội đồng quản trị công ty đã tiến hành các cuộc họp, nội dung các cuộc họp của Hội đồng quản trị tập trung giải quyết các vấn đề cụ thể sau:

- Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2019, kế hoạch hoạt động SXKD năm 2020.

- Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán có uy tín, có kinh nghiệm trong việc soát xét báo cáo tài chính, đảm bảo tuân thủ theo đúng các quy định về việc công bố thông tin đối với Công ty niêm yết.

- Bầu Hội đồng quản trị, Ban điều hành công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

- Do tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19, ngoài các cuộc họp chính thường kỳ trực tiếp còn có các cuộc họp trực tuyến qua phần mềm Zoom, HĐQT và Ban điều hành đã có các cuộc họp phối hợp rà soát việc thực hiện kế hoạch và có biện pháp điều chỉnh cho phù hợp với tình hình SXKD trong năm, thống nhất chủ trương các vấn đề liên quan đến công tác quản lý tài chính và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị đã đánh giá, xem xét cho ý kiến, thông qua các phương án, giải pháp thực hiện kế hoạch kinh doanh do Ban Giám đốc trình nhằm tháo gỡ những khó khăn trong sản xuất kinh doanh.

*** Đánh giá:**

Các cuộc họp của HĐQT được Thư ký công ty ghi chép biên bản đầy đủ theo các nội dung đã thống nhất thông qua và được thông qua Nghị quyết công bố đầy đủ đúng quy định trên thị trường chứng khoán. Các nội dung HĐQT thông qua được Công ty nghiêm túc triển khai thực hiện.

2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

2.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	KH 2020	Năm 2020		
					Thực hiện	% so với KH	% so với năm 2019
1	Tổng doanh thu, thu nhập	Tỷ. đ	65,48	110,34	90,28	81,82	137,87
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ. đ	(2,51)	2,55	5,51	216,08	(219,52)

2.2. Một số nét chính trong hoạt động của Công ty:

Doanh thu, chi phí giá vốn và lãi gộp của Công ty năm 2020:

Đvt: tỷ đồng

TT	Nội dung hoạt động	Doanh thu	Chi phí giá vốn	Lãi gộp	Tỷ lệ lãi gộp năm 2020	Tỷ lệ lãi gộp năm 2019
1	Hoạt động xây lắp điện	81,46	69,15	12,31	15,11	5,12
2	Hoạt động sản xuất công nghiệp và hoạt động khác	8,72	6,95	1,77	20,30	22,44
	Cộng	90,18	76,10	14,08	15,61	7,32

Trong năm 2020, doanh thu hoạt động xây lắp điện đạt 81,46 tỷ đồng tương đương đạt 78,27% kế hoạch; Doanh thu hoạt động sản xuất công nghiệp và hoạt động vận tải, kho bãi đạt 8,72 tỷ đồng tương đương đạt 141,21% kế hoạch. Tổng doanh thu năm 2020 tại công ty đạt 81,88% so với kế hoạch ĐHCĐ thường niên năm 2020 đề ra. Lãi gộp các mặt hoạt động kinh doanh đạt 14,08 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ lãi gộp đạt 15,61%;

Đồng thời tỷ lệ lãi gộp của năm 2020 cao hơn năm 2019 là 8,29%, sau khi bù đắp được các chi phí tài chính, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí khác đã làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020 có lãi 5,51 tỷ đồng đã giảm lỗ so với cùng kỳ năm 2019 là 219,52% (có nghĩa đã giảm lỗ 100% và chuyển sang có lãi 119,52%); Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2020 đạt 185,37 triệu đồng sau khi đã bù đắp các khoản lỗ lũy kế từ các năm trước;

Năm 2020, Công ty không hoàn thành kế hoạch doanh thu đặt ra nhưng đạt vượt kế hoạch Lợi nhuận sau thuế TNDN.

3. Tình hình hoạt động tài chính:

3.1. Công nợ phải thu, phải trả tại 31/12/2020:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020 (triệu đồng)	Năm 2019 (triệu đồng)	Chênh lệch tăng/(giảm)
1	Các khoản phải thu	30.586	22.705	7.881
	- Phải thu khách hàng	14.329	12.522	1.807
	- Trả trước người bán	4.391	990	3.401
	- Phải thu khác	11.866	9.193	2.673
2	Các khoản phải trả (không tính nợ vay)	29.160	25.860	3.300
	- Phải trả người bán	11.304	7.565	3.739
	- Người mua trả tiền trước	3.993	7.132	(3.139)
	- Thuế phải nộp	3.100	1.346	1.754
	- Phải trả người lao động	6.321	6.768	(447)
	- Chi phí phải trả	709	1.273	(564)
	- Phải trả, phải nộp khác	3.733	1.776	1.957

- Năm 2020, Công ty đã đôn đốc thu hồi các khoản nợ phải thu khách hàng còn tồn đọng từ năm 2019 chuyển sang và phát sinh trong kỳ từ hoạt động xây lắp và sản xuất công nghiệp hơn 93,01 tỷ đồng; trong đó thu hồi và bù trừ công nợ từ Công ty mẹ VNECO hơn 18,36 tỷ đồng. Thực hiện nộp ngân sách nhà nước 2,025 tỷ đồng, bù trừ

thuế GTGT đầu vào là 5,931 tỷ đồng; trả nợ gốc cho các tổ chức tín dụng và đối tượng khác hơn 31,53 tỷ đồng;

- Đồng thời khoản nợ vay ngắn hạn và dài hạn của các tổ chức tín dụng và các đối tượng khác tại 31/12/2020 là 24,149 tỷ đồng, chiếm 33,53% tổng tài sản và 134,16% vốn đầu tư của Chủ sở hữu.

3.2 Các hệ số tài chính:

TT	Các hệ số tài chính cơ bản	ĐVT	Năm 2020	Năm 2019	Đánh giá
I	Hệ số nợ				
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	74,04	77,90	<i>Quá cao</i>
2	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	25,96	22,10	
3	Nợ phải trả/Vốn CSH	lần	2,85	3,53	<i>Quá cao</i>
II	Hệ số tự tài trợ				
1	Nguồn vốn dài hạn/TS dài hạn	lần	1,63	1,97	<i>Mất cân đối</i>
2	Nguồn vốn ngắn hạn/TS ngắn hạn	lần	0,88	0,81	<i>Mất cân đối</i>
III	Hệ số khả năng thanh toán				
1	Hệ số khả năng thanh toán tổng quát	lần	1,35	1,28	<i>Bình thường</i>
2	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	lần	0,67	0,64	<i>Thấp</i>
3	Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	lần	1,14	1,09	<i>Bình thường</i>
4	Hệ số khả năng thanh toán lãi vay	lần	3,89	(0,20)	<i>áp lực khả năng trang trải lãi vay phải trả</i>
IV	Hệ số khả năng sinh lời				
1	Hệ số LNST/Tổng TS (ROA)	%	7,65	(4,22)	<i>Hiệu quả</i>
2	Hệ số LNST/DT (ROS)	%	6,11	(3,85)	<i>Hiệu quả</i>
3	Hệ số LNST/Vốn CSH (ROE)	%	41,77	(16,03)	<i>Hiệu quả</i>
4	Hệ số LNST/Vốn ĐL	%	30,60	(13,98)	<i>Hiệu quả</i>

Tại ngày 31/12/2020, hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu là 2,85 lần, cao hơn mức bình thường, công ty sẽ gặp nhiều khó khăn khi phải thanh toán các khoản phải trả đến hạn, đặc biệt là lãi tiền vay. Hệ số Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn chỉ đạt 25,96%, trong khi đó Hệ số Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn là 74,04%, điều này cho thấy hoạt động của công ty ngoài vốn điều lệ, công ty còn huy động thêm nguồn vốn vay rất lớn.

Khả năng thanh toán nhanh thấp, rất hạn chế, chỉ đạt 0,67 lần, trong khi nợ ngắn hạn tại 31/12/2020 là 52,96 tỷ đồng, điều này dẫn đến khả năng công ty rất khó khăn trong việc cân đối dòng tiền để trả nợ.

Tài sản của công ty được hình thành từ vốn vay và vốn chủ sở hữu. Cả hai nguồn vốn này được sử dụng để phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Hiệu quả của việc chuyên vốn đầu tư thành lợi nhuận được thể hiện qua các chỉ tiêu về ROA, ROS và ROE, các chỉ tiêu này phản ánh hiệu quả của công ty trong việc quản lý, sử dụng tài sản và vốn của của cổ đông để tạo ra lợi nhuận. Các chỉ số ROA, ROS và ROE năm 2020 đều dương ghi nhận hiệu quả kinh doanh của đơn vị đang dần được phục hồi.

4. Các hoạt động khác:

4.1. Công tác quản lý chi phí và công nợ:

Công ty thực hiện công tác cập nhật và quản lý chi phí thực tế phát sinh trên các công trình được kịp thời; do đó phản ánh chính xác tình hình hoạt động thi công của Công ty.

Số tiền phải thu khách hàng ngắn hạn trong năm 2020 hơn 93,01 tỷ đồng, với tỷ lệ thu nợ đạt 82,36%. Số dư nợ phải thu tại 31/12/2020 là 14,33 tỷ đồng, tăng 1,81 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2019, chiếm 19,90% tổng tài sản, 79,61% vốn đầu tư của Chủ sở hữu và 15,89% tổng doanh thu.

Các khoản phải thu khác tại 31/12/2020 là 11,96 tỷ đồng, tăng 2,67 tỷ đồng tương đương tăng 29,08% so với cùng kỳ năm 2019, chiếm 16,48% tổng tài sản và chiếm 65,92% vốn đầu tư của Chủ sở hữu.

Hàng tồn kho tại 31/12/2020 là 24,72 tỷ đồng (chi phí tồn kho nguyên vật liệu là 3,01 tỷ đồng chiếm 12,19% tổng giá trị hàng tồn kho; chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của các công trình đã triển khai thi công nhưng chưa nghiệm thu là 17,27 tỷ đồng chiếm 69,87% tổng giá trị hàng tồn kho; chi phí thành phẩm tồn kho là 4,37 tỷ đồng chiếm 17,67% tổng giá trị hàng tồn kho) tăng 19,46% tương đương tăng 4,07 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2019, chiếm 34,33% tổng tài sản và 137,35% vốn đầu tư của Chủ sở hữu.

Đơn vị tích cực đẩy nhanh tiến độ, nghiệm thu khối lượng lên phiếu giá thanh toán kịp thời các công trình dở dang để giảm giá trị hàng tồn kho, thường xuyên đối chiếu giữa các bộ phận và phòng tài chính kế toán cần quản lý tốt các chi phí dở dang để phản ánh đúng giá thành các công trình dở dang đang thực hiện.

4.2. Công tác tổ chức nhân sự:

Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc từng bước củng cố, sắp xếp ổn định tổ chức bộ máy quản lý, chú trọng phát triển nguồn nhân lực. Trong năm đã điều chuyển các vị trí cho phù hợp với tình hình của Công ty, tuyển dụng thêm cán bộ có năng lực đã được đào tạo chính quy, có kinh nghiệm bổ sung cho phòng Tài chính Kế toán 1 người, phòng Kỹ thuật Vật tư 1 người, phòng Tổng hợp 1 người. Đồng thời có các chính sách đãi ngộ hợp lý để khuyến khích họ yên tâm công tác, gắn bó cùng Công ty. Giao cho các Đơn vị sản xuất trực tiếp tự tuyển dụng theo yêu cầu của các Tổ, Đội, Chi nhánh phù hợp với cơ chế của Công ty. Bên cạnh đó Công ty cũng tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng

cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ chủ chốt, đội ngũ công nhân lao động lành nghề đảm bảo đáp ứng yêu cầu tình hình mới.

Củng cố lại các Đơn vị xây lắp để đảm bảo năng lực đủ mạnh về quản lý điều hành, cũng như trình độ tay nghề để đảm đương được tất cả các công trình Công ty nhận thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng và thẩm mỹ. Thực hiện cơ chế giao khoán tất cả các công trình, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các Đơn vị sản xuất và Chi nhánh. Giao cho các Đơn vị sản xuất tự chủ trả lương theo hiệu quả sản xuất kinh doanh của Đơn vị mình.

Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp chưa kịp thời. Tuy nhiên vẫn đảm bảo quyền lợi cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động và thanh toán các chế độ liên quan.

4.3. Kiểm toán báo cáo tài chính:

Thực hiện uỷ quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Công ty đã đề xuất lựa chọn Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học TP Hồ Chí Minh tại Đà Nẵng (AISC), là đơn vị kiểm toán độc lập có đủ tư cách pháp lý kiểm toán đối với các công ty có chứng khoán niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước chấp thuận để thực hiện soát xét & kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty. Công ty kiểm toán AISC chi nhánh Đà Nẵng đã hoàn thành và ban hành báo cáo tài chính theo đúng quy định, công nhận các số liệu tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2020. Ý kiến kiểm toán viên là “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Xây Dựng Điện VNECO 8 tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính” và “Đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31/12/2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán khác”.

4.4. Thực hiện công bố thông tin thị trường:

Đơn vị đã tuân thủ các quy định về công bố thông tin đối với Công ty niêm yết, thực hiện đầy đủ các nội dung công bố thông tin định kỳ, bất thường theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính và quy định của Sở GDCK TP Hà Nội. Website của công ty với địa chỉ <http://www.vneco8.com.vn> được thiết kế với mục “Quan hệ Cổ đông” có thể truy cập dễ dàng. Công ty thực hiện việc công bố thông tin các nội dung như nội dung cuộc họp ĐHĐCĐ, họp HĐQT, BCTC, các hoạt động SXKD của Công ty... và các thông tin khác đầy đủ kịp thời.

4.5. Công tác tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại:

Năm 2020, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư khiếu nại nào liên quan đến công tác quản lý, điều hành của Công ty, đến quyền lợi của cổ đông và người lao động, kể cả đơn thư đề nghị, kiến nghị thay đổi phương pháp quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty cũng như hoạt động của Ban kiểm soát từ phía cổ đông và người lao động.

III- Kiến nghị của Ban Kiểm soát:

Qua công tác kiểm soát thường kỳ năm 2020, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2021, Ban kiểm soát kiến nghị như sau:

1. Ban điều hành và các bộ phận chuyên môn tiếp tục theo dõi các khoản công nợ phải thu khách hàng, trả trước cho người bán, phải thu ngắn hạn khác thường xuyên, cụ thể:

- Đối với các khoản tạm ứng phục vụ công tác: Tiếp tục cập nhật thường xuyên, liên tục, tạm ứng đợt sau phải hoàn dứt điểm khoản nợ ứng trước; tránh để tình trạng nợ đọng dẫn đến việc phản ánh chi phí giá thành công trình tại từng thời điểm không được chính xác. Đây là khoản tiềm ẩn rủi ro rất lớn cho đơn vị.

- Chỉ đạo sát sao việc đối chiếu công nợ với khách hàng nhằm xác định tính hiện hữu của công nợ và có phương án thu hồi công nợ hợp lý, kịp thời và định kỳ có báo cáo Hội đồng quản trị về tiến độ thu hồi.

2. Thực hiện tiết kiệm chi phí để hoạt động kinh doanh có hiệu quả:

- Tăng cường công tác quản lý, đặc biệt rà soát cụ thể các định mức chi phí năm 2020 để có kế hoạch, biện pháp điều chỉnh nhằm tăng hiệu quả trong công tác kinh doanh năm 2021.

- Đơn vị cần phải rà soát thường xuyên các khoản dư nợ, cơ cấu lại nguồn lực tài chính, giải quyết và thu hồi các khoản công nợ kéo dài và giảm nợ vay, giảm chi phí tài chính nhằm giảm rủi ro cho đơn vị và tăng hiệu quả cho doanh nghiệp. Đơn vị có lượng tồn kho và giá trị phải thu lớn, số dư tổ chức tín dụng và các đối tượng khác cao dẫn đến chi phí tài chính và chi phí khác tăng cao. Đây là khoản tiềm ẩn rủi ro rất lớn cho đơn vị nếu đơn vị làm ăn không có hiệu quả.

3. Công tác hàng tồn kho:

- Đối với hàng tồn kho phục vụ sản xuất công nghiệp: Đề nghị đơn vị thực hiện kiểm kê hàng tồn kho thường xuyên nhằm phân loại hàng tồn kho ứ đọng lâu ngày, kém phẩm chất để có giải pháp xử lý cụ thể tránh trường hợp ứ đọng vốn, hàng tồn kho chậm luân chuyển. Đơn vị phải xác định được định mức dự trữ tối thiểu, tối đa cho từng loại hàng tồn kho, cung ứng kịp thời cho sản xuất, tiêu thụ với chi phí tồn trữ thấp nhất. Khi hàng tồn kho vượt quá định mức tối đa, tối thiểu thì phải có cảnh báo kịp thời để điều chỉnh cho hợp lý không bị ngưng đọng hàng hóa trong kho.

- Đối với hàng tồn kho là chi phí dở dang các công trình: Đề nghị đơn vị kiểm tra rà soát, kết chuyển kịp thời, tránh để lãi thời kỳ này nhưng lại bị lỗ vào thời kỳ sau. Vì vậy công tác xây dựng bảng hiệu quả giá thành công trình ngay từ khởi công công trình đối với đơn vị là yếu tố quan trọng.

4. Công tác ghi nhận doanh thu và chi phí:

- Định kỳ báo cáo đơn vị phải hạch toán ghi nhận doanh thu kịp thời, đầy đủ, đồng thời kết chuyển chi phí thực tế phát sinh (bao gồm việc trích trước chi phí) bảo đảm khi xác định kết quả kinh doanh trong kỳ kế toán phải đảm bảo có cơ sở và phải dựa trên nguyên tắc thận trọng (doanh thu phù hợp với chi phí), bảo đảm xác định lãi/lỗ trong kỳ kế toán được đầy đủ, chính xác, tránh trường hợp không kiểm soát hết chi phí đã, đang và sẽ phát sinh dẫn đến lãi ảo trước mắt nhưng lỗ thật về cuối đời công trình.

- Công tác phân bổ chi phí: Đề nghị đơn vị phân bổ chi phí quản lý một cách hợp lý, chi phí phát sinh cho công trình nào thì phân bổ cho công trình đó, còn những khoản chi phí chung khác thì phân bổ theo tỷ trọng doanh thu cho phù hợp. Tránh trường hợp những công trình phát sinh chi phí ít lại phân bổ chi phí quản lý nhiều và ngược lại.

5. Công tác hạch toán giá thành:

TỜ TRÌNH

Đề xuất chọn đơn vị kiểm toán độc lập soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021 và kiểm toán báo cáo tài chính 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP xây dựng điện VNECO 8

Căn cứ Quyết định số 1773/QĐ-BTC ngày 12/11/2020 của Bộ tài chính về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2021.

Căn cứ vào danh sách các công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán độc lập có tên sau đây để thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021 và thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021, cụ thể :

1. Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam.
2. Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán Và Tư vấn Chuẩn Việt tại Đà Nẵng;
3. Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Thành phố Hồ Chí Minh tại Đà Nẵng;

Các đơn vị kiểm toán nêu trên có đầy đủ năng lực, uy tín và kinh nghiệm, có cấp phép hoạt động hành nghề hợp pháp và được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty đại chúng niêm yết.

Trên đây là phương án đề xuất chọn đơn vị kiểm toán độc lập để soát xét thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021 và thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Xây dựng điện VNECO 8.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định!



VÕ QUANG

TỜ TRÌNH

"Xin ý kiến ĐHĐCĐ về Thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký Công ty"

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP xây dựng điện VNECO 8

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2020 và dự kiến mức trả thù lao năm 2021 như sau :

A- Tình hình chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký năm 2020 :

- | | |
|--------------------------|-------------------------|
| 1- Chủ tịch HĐQT: | 4.000.000 đ/người/tháng |
| 2- Thành viên HĐQT: | 3.000.000 đ/người/tháng |
| 3- Trưởng ban kiểm soát: | 3.000.000 đ/người/tháng |
| 4- Thành viên BKS: | 2.000.000 đ/người/tháng |
| 5- Thư ký Công ty: | 2.000.000 đ/người/tháng |

Tổng số thù lao đã chi trả trong năm là : 228.000.000 đồng

B- Dự kiến chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký năm 2021: Căn cứ tình hình kinh doanh năm 2021. Hội đồng quản trị trình phương án chi trả thù lao như sau:

- | | |
|--------------------------|-------------------------|
| 1- Chủ tịch HĐQT: | 4.000.000 đ/người/tháng |
| 2- Thành viên HĐQT: | 3.000.000 đ/người/tháng |
| 3- Trưởng ban kiểm soát: | 3.000.000 đ/người/tháng |
| 4- Thành viên BKS: | 2.000.000 đ/người/tháng |
| 5- Thư ký Công ty: | 2.000.000 đ/người/tháng |

Dự kiến tổng số thù lao chi trả trong năm 2021 là 228.000.000 đồng.

Thời gian thực hiện từ tháng 3/2021 đến khi Đại hội cổ đông có quyết định khác.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và phê duyệt.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ VĂN KHÔI

TỜ TRÌNH

Xin ý kiến ĐHCĐ về việc: Bổ sung ngành nghề kinh doanh

**Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2021
Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ Khoản 1, Điều 4, Điều lệ Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8.

1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh: Để phù hợp với định hướng chiến lược phát triển của Công ty trong năm 2021 và những năm tiếp theo. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh như sau:

Stt	Tên ngành nghề kinh doanh bổ sung	Lý do bổ sung	Mã ngành
1	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	Theo chiến lược phát triển của Công ty	4322
2	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác		4329
3	Bán buôn kim loại và quặng kim loại		4662
4	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu		4669

2. Ngành nghề sau đăng ký kinh doanh:

Stt	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ghi chú
1	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Xây lắp các công trình điện, nguồn điện, hệ thống lưới điện và trạm biến áp điện đến 500kV	4221	(Chính)
2	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222	
3	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223	
4	Xây dựng công trình công ích khác	4229	
5	Sản xuất điện	3511	
6	Truyền tải và phân phối điện	3512	
7	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất cột điện bê tông ly tâm dự ứng lực, các sản phẩm bê tông đúc sẵn	2395	
8	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659	

Stt	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ghi chú
9	Xây dựng nhà để ở	4101	
10	Xây dựng nhà không để ở	4102	
11	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299	
12	Xây dựng công trình đường bộ	4212	
13	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592	
14	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933	
15	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810	
16	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559	
17	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663	
18	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810	
19	Cho thuê xe có động cơ	7710	
20	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210	
21	Cơ sở lưu trú khác	5590	
22	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội)	6499	
23	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513	
24	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530	
25	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110	
26	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322	
27	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329	
28	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662	
29	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669	

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động thực hiện các thủ tục bổ sung ngành nghề kinh doanh trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Đắk Lắk.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Trân trọng!



Buôn Ma Thuột, ngày 26 tháng 03 năm 2021

TỜ TRÌNH

"V/v : Kế hoạch tăng vốn điều lệ Công ty"

Kính gửi :

**Đại Hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2021
Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8**

Căn cứ vào nghị quyết các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên về việc thông qua phương án sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8.

Căn cứ vào kế hoạch mở rộng, phát triển Công ty từ năm 2021 và những năm tiếp theo.

Để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như để triển khai các dự án đầu tư của Công ty. Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8 dự kiến kế hoạch tăng vốn điều lệ từ 18 tỷ lên 100 tỷ đồng.

Hội đồng quản trị Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét phương án tăng vốn và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lập hồ sơ phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ vào thời điểm thích hợp, bảo đảm lợi ích của Cổ đông và của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận :

- Như trên
- Thành viên HĐQT
- Thành viên BKS
- Lưu thư ký C.ty

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

LÊ VĂN KHÔI

Buôn Ma Thuột, ngày 26 tháng 03 năm 2021

TỜ TRÌNH

"V/v : Kế hoạch tăng vốn điều lệ Công ty"

Kính gửi :

**Đại Hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2021
Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8**

Căn cứ vào nghị quyết các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên về việc thông qua phương án sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8.

Căn cứ vào kế hoạch mở rộng, phát triển Công ty từ năm 2021 và những năm tiếp theo.

Để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như để triển khai các dự án đầu tư của Công ty. Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8 dự kiến kế hoạch tăng vốn điều lệ từ 18 tỷ lên 100 tỷ đồng.

Hội đồng quản trị Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét phương án tăng vốn và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lập hồ sơ phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ vào thời điểm thích hợp, bảo đảm lợi ích của Cổ đông và của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận :

- Như trên
- Thành viên HĐQT
- Thành viên BKS
- Lưu thư ký C.ty

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

LÊ VĂN KHÔI

Buôn Ma Thuột, ngày 26 tháng 03 năm 2021

TỜ TRÌNH

"V/v : Bổ sung Người đại diện theo pháp luật"

Kính gửi : Đại Hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2021
Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần XD Điện VNECO 8.

Căn cứ yêu cầu thực tiễn về tổ chức và hoạt động SXKD của Công ty trong thời gian tới. Hội đồng quản trị Công ty Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc bổ sung thêm Người đại diện theo pháp luật của Công ty như sau:

1. Bổ sung thêm Người đại diện theo pháp luật của Công ty từ 01 người đại diện thành 02 người đại diện (Chủ tịch HĐQT và Giám đốc) để linh hoạt hơn trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh.

2. Ủy quyền cho HĐQT tiến hành thực hiện việc sửa đổi bổ sung Điều lệ về Người đại diện theo pháp luật của công ty; ký kết các văn bản với các cá nhân được bổ nhiệm; làm thủ tục cần thiết để đăng ký và báo cáo việc thay đổi số lượng người đại diện với các cơ quan quản lý theo quy định.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận :

- Như trên
- Thành viên HĐQT
- Thành viên BKS
- Lưu thư ký C.ty



TỜ TRÌNH

Xin ý kiến ĐHĐCĐ về việc: Sửa đổi Điều lệ công ty

**Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2021
Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ luật Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Để đảm bảo thực hiện đúng các quy định pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Điều lệ công ty đã được sửa đổi theo Điều lệ mẫu tại Phụ lục số I - Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ VĂN KHÔI

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Luật pháp hiện hành”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cp xây dựng điện VNECO 8

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Để đảm bảo thực hiện đúng các quy định pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị (HĐQT) kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT sửa đổi Quy chế **nội bộ về quản trị công ty của Công ty theo** mẫu Quy chế nội bộ về quản trị công ty tại Phụ lục số II - Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ VĂN KHÔI

TỜ TRÌNH PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty CP xây dựng điện VNECO 8

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP xây dựng điện VNECO 8;

Căn cứ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 đã được Chi nhánh Công ty kiểm toán và dịch vụ tin học thành phố Hồ Chí Minh tại Đà Nẵng (AISC) kiểm toán;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8 kính trình Đại hội đồng cổ đông Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

1/ Giá trị thực hiện:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Tỷ lệ phân phối (%)	Giá trị thực hiện (đồng)	Ghi chú
A. LỢI NHUẬN CHƯA PHÂN PHỐI LŨY KẾ			185.377.986	
1	Lợi nhuận năm trước chưa phân phối		-5.322.756.064	
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2020		5.508.134.050	
B. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020			185.377.986	
1	Trích lập các quỹ (Đầu tư phát triển, khen thưởng, phúc lợi)	0,0	0	
2	Lợi nhuận còn lại sau phân phối các quỹ	100,0	185.377.986	
5	Cổ phiếu đang lưu hành	CP	1.800.000	
6	Trả cổ tức bằng tiền	0,0	0	
7	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		185.377.986	

2/ Lý do để lại lợi nhuận chưa phân phối: Tập trung nguồn lực tài chính để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

Trên đây là Phương án phân phối lợi nhuận từ kết quả kinh doanh năm 2020. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 8 kính trình Đại hội đồng cổ đông quyết định.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

LÊ VĂN KHÔI